

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/DS-ST
Ngày 04-5-2021
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Nga

Ông Nguyễn Tấn Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Dương Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 153/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020 về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-DS ngày 05-03-2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1968; địa chỉ nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Bị đơn:

+ Ông Huỳnh Hoài L2 (Huỳnh Văn L2), sinh 1988; địa chỉ nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

+ Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1968; địa chỉ nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Bà NLC1, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

+ Ông NLC2, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

+ Ông NLC3, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 19-10-2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh Văn L trình bày:

Ngày 15-3-2020, ông có đến nhà ông Huỳnh Văn N tại Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng chơi và có uống rượu chung với ông N, trong khi nói chuyện ông có dùng tay vỗ xuống chiếu thì bị ông Huỳnh Văn L2 (Huỳnh Hoài L2) là con ông N đánh nhiều cái từ phía sau và ông N cũng có đánh ông, sau đó ông về nhà. Đến ngày 16-3-2020, ông thấy cơ thể đau nhứt, khó thở nên đến Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ MEDIC Bạc Liêu khám thì được chuẩn đoán là gãy xương sườn VII, VIII bên trái (theo Giấy chứng nhận thương tích số 43/CN-BVTVII ngày 23-6-2020 của Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ MEDIC Bạc Liêu) và bác sĩ kê toa thuốc cho ông.

Quá trình điều tra thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ban hành Thông báo số 179/TB-ĐTTH ngày 07-8-2020 về việc không khởi tố vụ án hình sự ông L2, ông N.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L2, ông N phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông tổng số tiền là 28.466.510 đồng, trong đó tiền biên lai viện phí và tiền thuốc 5.466.510 đồng; tiền xe đi khám bệnh 3.000.000 đồng; tiền công lao động từ ngày 16-03-2020 đến ngày 26-6-2020 là 20.000.000 đồng (03 tháng 10 ngày x mỗi ngày 200.000 đồng).

- Bị đơn ông Huỳnh Hoài L2 (Huỳnh Văn L2), ông Huỳnh Văn N đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhưng các đương sự trên vắng mặt không lý do và không có ý kiến gửi đến Tòa án.

Tại phiên tòa, ông L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông L2 và ông N vắng mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã chấp hành các quy định, các bị đơn, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa chưa chấp hành theo triệu tập của Tòa án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông L2 về tiền viện phí, tiền thuốc, tiền xe điều trị theo toa vé, không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền công lao động theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Hoài L2 (Huỳnh Văn L2), ông Huỳnh Văn N và người làm chứng bà NLC1, ông NLC2, ông NLC3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều

227, khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng trên; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp dân sự về “*bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; các bị đơn trú tại Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện T thụ lý, xét xử sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của ông L đối với ông L2, ông N phải bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm các khoản với tổng số tiền 28.466.510 đồng do xô xát xảy ra ngày 15-3-2020 tại Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Nhận thấy, sau khi sự việc xảy ra thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp nhận hồ sơ và quá trình điều tra ban hành Thông báo số 179/TB-ĐTTH ngày 07-8-2020 về việc không khởi tố vụ án hình sự (bút lục số 40). Công an xã V, huyện T lập biên vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông L2 (bút lục số 177). Đồng thời, tại Biên bản hòa giải ngày 24-4-2020 tại Nhà sinh hoạt cộng đồng Ấp B, xã V, huyện T và Bản tự khai ngày 08-7-2020, Biên bản ghi lời khai ngày 26-03-2020, ngày 08-7-2020, ngày 06-8-2020 tại cơ quan Công an thì ông L2 cũng thừa nhận có đánh ông L và đồng ý bồi thường tiền khám bệnh, tiền thuốc, tiền xe theo yêu cầu của ông L (bút lục số 43, 125, 128-133). Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông L2 có đủ năng lực trách nhiệm bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, ông L khởi kiện yêu cầu ông L2 bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Đối với việc ông L yêu cầu ông N có trách nhiệm cùng ông L2 bồi thường thiệt hại cho ông. Xét thấy, trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T điều tra và Công an xã V, huyện T xử lý vi phạm hành chính đã xác định việc thương tích của ông L là do ông L2 gây ra nên ra quyết định xử phạt ông L2 về hành vi này. Đồng thời, qua kết quả lấy lời khai, xác minh ông Trần Văn K, ông Nguyễn Văn D, ông Huỳnh Văn D, bà NLC1 (bút lục số 102-103, 151-160) đều xác định không thấy ông N có hành vi đánh ông L. Ngoài ra, ông L không có tài liệu, chứng cứ chứng minh ông N có hành vi đánh ông L gây thương tích, do đó, ông L yêu cầu ông N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông là không có cơ sở chấp nhận theo quy định Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu về tiền biên lai viện phí và tiền thuốc tổng cộng là 5.466.510 đồng. Nhận thấy, sau khi sự việc xô xát với ông L2 xảy ra, vào lúc 07 giờ 46 phút ngày 16-3-2020 ông L đến Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ MEDIC Bạc Liêu điều trị ngoại trú với chuẩn đoán: Gãy xương sườn VII, VIII bên trái; điều trị: Băng dán xương sườn, giảm đau (theo Giấy chứng nhận thương tích số 43/CN-BVTVII ngày 23-6-2020 của Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ MEDIC Bạc Liêu). Qua kiểm tra các hóa đơn điều trị do ông L cung cấp (bút lục 46-86) thể

hiện chi phí theo toa tổng cộng là 5.175.619 đồng là chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích của ông L, nên có cơ sở chấp nhận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Riêng đối với các giấy tờ, tài liệu theo Toa thuốc điều trị ngày 15-10-2020 (bút lục số 84-86) thể hiện điều trị các bệnh lý khác là “thoái hóa cột sống khác có tổn thương rễ sống; tổn thương thần kinh ngoại biên; trào ngược dạ dày-thực quản” mà không theo chỉ định liên quan đến thương tích gãy xương sườn VII, VIII bên trái nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận đối với các chi phí này.

[5] Đối với yêu cầu tiền thuê xe đi khám bệnh tổng cộng là 3.000.000 đồng, tại phiên tòa ông L xác định ông chỉ thuê xe gắn máy (xe ôm) và yêu cầu chi phí 100.000 đồng/chuyến (đi và về) theo hóa đơn thuốc đã cung cấp. Xét thấy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 thì các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sẽ được bồi thường. Mặc dù ông L không cung cấp được toa vé chứng minh yêu cầu về chi phí này, tuy nhiên đây là chi phí thực tế do ông L có thuê xe gắn máy (xe ôm) đến Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ MEDIC Bạc Liêu điều trị thương tích, căn cứ như đã viện dẫn ở mục [4], ngày 15-10-2020 ông L đến bệnh viện điều trị các bệnh lý khác nên chi phí này không được chấp nhận, còn lại 09 chuyến x 100.000 đồng/chuyến = 900.000 đồng là đúng với hóa đơn điều trị do ông L cung cấp và phù hợp thực tế giá thuê xe gắn máy (xe ôm) ở địa phương nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu tiền công lao động là 20.000.000 đồng, tại phiên tòa ông L xác định chỉ yêu cầu thời gian 03 tháng x 200.000 đồng/ngày. Xét thấy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự thì thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm bao gồm “*thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại*”. Ông L trình bày ông làm ruộng, sau khi bị thương tích thì có thuê ông NLC2 (ngụ Ấp B, xã C, huyện T) xới thuốc, đắp bờ, rải phân lúa nhưng ông cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh chi phí thuê là bao nhiêu ngày công, số tiền tiền cụ thể. Trong khi ở địa phương Ấp B, xã V, huyện T thì người nông dân làm lúa theo mùa vụ (02 vụ lúa/năm) nên không phải ngày nào cũng ra đồng, cũng phải thuê người làm công. Và chính ông L cũng xác định ông không nằm viện điều trị, vụ lúa tháng 03-4-5/2020 ông vẫn thu hoạch đầy đủ nên thực tế ông không bị mất thu nhập. Còn chi phí thuê nhân công xới thuốc, đắp bờ, rải phân lúa thì ông không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[7] Xét về lỗi của các bên, thấy rằng các bên cùng uống rượu bia dẫn đến xô xát, gây mất trật tự công cộng địa phương, tuy nhiên, ông L2 là người có lỗi vì đã có hành vi đánh ông L gây thương tích nên ông L2 phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Công an xã V, huyện T cũng đã lập biên vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông L2 về hành vi

này. Do đó, ông L2 có nghĩa vụ bồi thường cho ông L toàn bộ chi phí do sức khỏe bị xâm phạm là 6.075.600 đồng như đã phân tích ở mục [4], [5].

[8] Từ những phân tích như đã nêu trên, có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông L; xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[9] Do ông L khởi kiện yêu cầu bồi thường về sức khỏe được chấp nhận một phần nên ông L2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần được Tòa án chấp nhận, ông L được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229, Điều 266, Điều 273, Điều 280, Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn L, buộc ông Huỳnh Hoài L2 (Huỳnh Văn L2) có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Huỳnh Văn L tổng cộng số tiền 6.075.600 đồng (bằng chữ: Sáu triệu, không trăm bảy mươi lăm ngàn, sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn L về việc buộc ông Huỳnh Văn N có trách nhiệm bồi thường về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và buộc ông Huỳnh Hoài L2, ông Huỳnh Văn N bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền 22.390.891 đồng.

3. Về án phí:

- Ông Huỳnh Hoài L2 (Huỳnh Văn L2) phải chịu 303.700 đồng.
- Ông Huỳnh Văn L được miễn nộp.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Nhân